Tạp chí Lý Luận Chính Trị Và Truyên Thông

Tạp chí điện tử tiếng Việt - Tập 32, Số 10 (2026)

Những điểm mới của Chỉ thị 07-CT/TW: hàm ý đối với việc xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên hiện nay

Ngày nhận bài: 21/07/2026 | **Ngày phản biện:** 03/08/2026 | **Ngày xuất bản:** 15/10/2026

Tác giả: Phạm Huy Bình (Cao đẳng FPT Polytechnic TP.Hồ Chí Minh, Đại học FPT)

Tóm tắt: Ngày 13/7/2026, Bộ Chính trị ban hành Chỉ thị số 07-CT/TW về "Đẩy mạnh học tập, thực hành tư tưởng, đạo đức, phương pháp, phong cách Hồ Chí Minh trong giai đoạn phát triển mới", thay thế và phát triển các quan điểm chỉ đạo tại Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 sau 10 năm triển khai thực hiện. Trên cơ sở phân tích bối cảnh ban hành, những nội dung cốt lõi và điểm mới của Chỉ thị, bài viết tập trung trình bày quá trình nhận thức của Đảng ta đối với việc học tập làm theo Bác, cũng như những điểm mới của Chỉ thị 07-CT/TW và hàm ý của chỉ thị này đối với công tác xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên hiện nay, đồng thời đề xuất một số giải pháp góp phần đưa Chỉ thị vào thực tiễn công tác cán bộ trong giai đoạn hiện nay.

1. Đặt vấn đề

Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh là chủ trương lớn, xuyên suốt của Đảng Cộng sản Việt Nam nhằm xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh về chính trị, tư tưởng, đạo đức, tổ chức và cán bộ. Qua 10 năm thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW (2016 - 2026), việc học tập và làm theo Bác đã đạt được nhiều kết quả quan trọng, góp phần ngăn ngừa suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ, củng cố niềm tin của Nhân dân đối với Đảng, Nhà nước và chế độ. Song, cũng tồn tại một số hạn chế.

"Việc tu dưỡng, rèn luyện, làm theo Bác, nhất là trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, đặc biệt người đứng đầu chưa thường xuyên; một số cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, vi phạm các quy định của Đảng, vi phạm pháp luật. Việc thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW gắn với công tác xây dựng, chỉnh đốn

Đảng, thực hiện nhiệm vụ chính trị và giải quyết các khâu đột phá, các vấn đề cấp bách, bức xúc còn lúng túng, hiệu quả chưa cao,..." (Ban chấp hành Trung ương, 05/2021).

Bên cạnh những kết quả đạt được, công tác này ở không ít địa phương, cơ quan vẫn còn nặng về hình thức, chưa đi vào chiều sâu, dẫn đến khoảng cách giữa nhận thức và hành động trên thực tế. Không ít cán bộ, đảng viên, đặc biệt là người đứng đầu, chưa thực sự lấy việc tháo gỡ những bức xúc, vướng mắc của người dân làm thước đo cho tinh thần nêu gương của mình. Đáng chú ý, tình trạng ngại va chạm, đùn đẩy công việc, thiếu quyết tâm đổi mới vẫn còn tồn tại ở một bộ phận cán bộ, biểu hiện của sự e dè, không sẵn sàng hành động và gánh vác trách nhiệm vì lợi ích tập thể. Trong bối cảnh đất nước bước vào giai đoạn phát triển mới với yêu cầu xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh ngày càng cao, việc ban hành Chỉ thị số 07-CT/TW là bước phát triển tất yếu, kế thừa và nâng tầm những giá trị đã được khẳng định qua thực tiễn 10 năm, đồng thời khắc phục những hạn chế, bất cập nêu trên. Chính vì vậy, việc nghiên cứu Chỉ thị 07/CT-TW là một điều cần thiết, có ý nghĩa trực tiếp đối với việc nâng cao chất lượng cán bộ, đảng viên trong giai đoạn phát triển mới.

2. Phương pháp nghiên cứu

Bài viết sử dụng phương pháp phân tích văn bản, hệ thống hoá và đối chiếu, diễn giải, lấy toàn văn hai Chỉ thị làm dữ liệu: Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 và Chỉ thị số 07-CT/TW ngày 13/7/2026 của Bộ Chính trị cũng như Kết luận số 01-KL/TW ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị khóa XII "Về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh". Từ đó, xác định những điểm kế thừa và điểm mới và hàm ý đối với công tác xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên, đặt trong bối cảnh cải cách bộ máy hành chính, chuyển đổi số và yêu cầu của Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng.

3. Kết quả và thảo luận

3.1. Kết quả nghiên cứu

3.1.1. Quá trình nhận thức của Đảng về học tập, làm theo tấm gương, phong cách, đạo đức Hồ Chí Minh từ 1951 đến Chỉ thị số 07-CT/TW (2026)

Quá trình nhận thức của Đảng Cộng sản Việt Nam về học tập và làm theo tấm gương đạo đức, tư tưởng, phong cách Hồ Chí Minh là một quá trình phát triển liên tục, từ việc kêu gọi học tập tác phong đơn thuần đến việc nâng lên thành hệ thống tư tưởng chiến lược, nhiệm vụ trọng yếu thường xuyên của toàn Đảng.

Giai đoạn 1951 – 1991: Việc học tập theo Chủ tịch Hồ Chí Minh được đặt ra lần đầu tại Đại hội II (1951), khi Đảng kêu gọi toàn Đảng học tập đường lối chính trị, tác phong và đạo đức cách mạng của Hồ Chủ tịch, coi đây là điều kiện tiên quyết để Đảng vững mạnh, Đảng khẳng định: "toàn Đảng hãy ra sức học tập đường lối chính trị, tác phong và đạo đức cách mạng của Hồ Chủ tịch; sự học tập ấy, là điều kiện tiên quyết làm cho Đảng mạnh và làm cho cách mạng đi mau đến thắng lợi hoàn toàn" (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2001, tập 12, tr.9). Trong giai đoạn này, nhận thức về Chủ tich Hồ Chí Minh chủ yếu dừng ở việc ca ngợi công lao, đạo đức, tác phong qua các bài viết của những học trò gần gũi như Trường Chinh, Lê Duẩn, Phạm Văn Đồng, chưa hình thành khái niệm lý luận đầy đủ. Sau khi Chủ tịch Hồ Chí Minh mất (1969), phong trào "Sống, chiến đấu, lao động và học tập theo gương Bác Hồ vĩ đại" trở thành động lực tinh thần lớn trong kháng chiến. Các kỳ Đại hội IV, V, VI tiếp tục khẳng định yêu cầu học tập một cách hệ thống, nhưng về căn bản, đây vẫn là giai đoạn nhận thức mang tính vận động, chưa được thể chế hóa thành khái niệm lý luận chính thức. Tại đại hội VI Đảng cho rằng "Muốn đổi mới tư duy, Đảng phải nắm vững bản chất cách mạng và khoa học của chủ nghĩa Mác - Lênin, kế thừa di sản quý báu về tư tưởng và lý luận của Chủ tịch Hồ Chí Minh" (Đảng Cộng sản Việt Nam, 1987, tr.125).

Giai đoạn 1991-2006: Xác lập "tư tưởng Hồ Chí Minh" như một hệ thống lý luận. Đại hội VII (1991) đánh dấu bước ngoặt quan trọng khi lần đầu tiên Đảng chính thức khẳng định lấy chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh làm nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam cho hành động. Đến Đại hội IX (2001), khái niệm "tư tưởng Hồ Chí Minh" được xác định đầy đủ, hệ thống về nội hàm là kết quả vận dụng, phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin kết hợp với giá trị văn hóa dân tộc và tinh hoa nhân loại. Trên cơ sở đó, Chỉ thị số 23-CT/TW (2003) ra đời, là văn bản đầu tiên chuyên biệt về đẩy mạnh nghiên cứu, tuyên truyền, giáo dục tư tưởng Hồ Chí Minh trong thời kỳ đổi mới.

Giai đoạn 2006-2016: Chuyển từ nghiên cứu lý luận sang cuộc vận động thực hành đạo đức. Đây là bước chuyển quan trọng: từ chỗ chủ yếu nghiên cứu, tuyên truyền tư tưởng, Đảng bắt đầu tổ chức thành các cuộc vận động thực hành cụ thể. Chỉ thị số 06-CT/TW (2006) phát động cuộc vận động "Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh", xác định rõ các nội dung trọng tâm cần rèn luyện: cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư; ý thức tổ chức kỷ luật; ý thức phục vụ Nhân dân; đấu tranh chống chủ nghĩa cá nhân, quan liêu, tham nhũng, lãng phí. Chỉ thị số 03-CT/TW (2011) tiếp tục đẩy mạnh cuộc vận động này, nhưng có điểm mới quan trọng: chuyển từ "cuộc vận động" theo đợt sang yêu cầu thực hiện như một công việc thường xuyên, gắn với nhiệm vụ chính trị của từng cơ quan, đơn vị, đồng thời tăng cường công tác kiểm tra việc thực hiện.

Giai đoạn 2016 đến nay: Từ đạo đức đến toàn diện tư tưởng, đạo đức, phong cách, phương pháp. Chỉ thị số 05-CT/TW (2016) mở rộng phạm vi học tập từ "tấm gương đạo đức" sang toàn diện "tư tưởng, đạo đức, phong cách" Hồ Chí Minh, phản ánh nhận thức ngày càng đầy đủ và sâu sắc hơn về di sản của Hồ Chí Minh. Văn kiện đại hội XIV của Đảng khẳng định: "Tiếp tục đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh bằng việc làm cụ thể hằng ngày, bằng sự nêu gương của cán bộ, đảng viên, hội viên, đoàn viên, tạo sự lan tỏa sâu rộng, tích cực trong Đảng và toàn xã hội" (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2026, tập 1, tr.394).

Sau 10 năm thực hiện, Chỉ thị số 07-CT/TW (2026) tiếp tục kế thừa và phát triển, bổ sung thêm yếu tố "phương pháp" bên cạnh tư tưởng, đạo đức, phong cách; đồng thời chuyển trọng tâm từ nhận thức, tuyên truyền sang thực hành thực chất, lượng hóa cụ thể trách nhiệm nêu gương, gắn chặt với đánh giá, sử dụng cán bộ và văn hóa công vụ.

Nhìn suốt tiến trình gần 75 năm (1951-2026), quá trình nhận thức của Đảng về học tập, làm theo Chủ tịch Hồ Chí Minh vận động theo ba trục chính: (1) mở rộng dần nội hàm - từ "đạo đức, tác phong" đến "tư tưởng, đạo đức, phong cách" rồi "tư tưởng, đạo đức, phương pháp, phong cách"; (2) chuyển từ vận động, tuyên truyền chính trị sang thể chế hóa thành tiêu chí đánh giá cán bộ; (3) chuyển trọng tâm từ nhận thức lý luận sang yêu cầu hành động, thực hành thực chất gắn với hiệu quả công việc và sự

hài lòng của Nhân dân.

3.1.2. Những nội dung cốt lõi và điểm mới của Chỉ thị số 07-CT/TW

Chỉ thị số 07-CT/TW xác định rõ mục tiêu chuyển mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh sang thực hành thường xuyên, tự giác, thiết thực, gắn với chất lượng, hiệu quả thực thi nhiệm vụ và kết quả phục vụ Nhân dân. So với Chỉ thị 05-CT/TW, Chỉ thị 07-CT/TW có một số điểm mới đáng chú ý sau:

Tiêu chí phân tích	Chỉ thị số 05-CT/TW (2016)	Chỉ thị số 07-CT/TW (2026)
1. Nội hàm khái niệm	Tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh (3 thành tố)	Tư tưởng, đạo đức, phương pháp, phong cách Hồ Chí Minh (4 thành tố)
2. Phạm vi điều chỉnh	Trọng tâm xây dựng, chỉnh đốn Đảng; phòng, chống suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống trong nội bộ	Mở rộng gắn với văn hoá lãnh đạo, văn hoá công vụ, trách nhiệm thực thi công vụ và văn hoá ứng xử của cán bộ, đảng viên
3. Cơ chế nêu gương	Đề cao trách nhiệm nêu gương, tự giác học trước, làm trước của người đứng đầu; chưa có bộ tiêu chí lượng hoá	Cụ thể hoá thành 3 nhóm tiêu chí đánh giá: bản lĩnh chính trị, tư duy đổi mới, năng lực tổ chức thực hiện; đạo đức công vụ, kỷ luật thực thi; tinh thần phục vụ Nhân dân
4. Cơ chế cam kết cá nhân	Đăng ký việc làm theo gắn với chuyên đề hằng năm, thực hiện trong sinh hoạt nội bộ chi bộ	Người đứng đầu công khai cam kết cá nhân và tiêu chí nêu gương cụ thể ra bên ngoài tổ chức đảng
5. Cơ chế kiểm tra, giám sát	Tăng cường kiểm tra, đôn đốc theo kế hoạch, đăng ký; phương thức chủ yếu truyền thống	Chuyển từ kiểm tra kế hoạch, đăng ký sang kiểm tra kết quả thực hiện nhiệm vụ chính trị; ứng dụng công nghệ số, trí tuệ nhân tạo để theo dõi và công khai kết quả
6. Gắn với công tác cán bộ	Là một trong những tiêu chuẩn đánh giá, bình xét, phân loại đảng viên hằng năm (mang tính tham khảo)	Là điều kiện đánh giá, xếp loại đảng viên và quy hoạch, điều động, luân chuyển, bổ nhiệm cán bộ (mang tính ràng buộc)
7. Phương thức giáo dục, tuyên truyền	Biên soạn chương trình, giáo trình; tuyên truyền qua báo chí, đội ngũ báo cáo viên	Xây dựng hệ thống dữ liệu, học liệu số; ứng dụng trí tuệ nhân tạo để cá thể hoá nội dung theo từng nhóm đối tượng, địa bàn

Thứ nhất, bổ sung yếu tố "phương pháp" bên cạnh tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, nhấn mạnh vận dụng sáng tạo phương pháp làm việc khoa học, dân chủ, sâu sát thực tiễn.Chỉ thị số 05-CT/TW xác định phạm vi học tập, làm theo Hồ Chí Minh gồm ba yếu tố: tư tưởng, đạo đức, phong cách được xem là bước phát triển quan trọng trong tư duy lý luận của Đảng, định hình việc triển khai suốt 10 năm. Đến Chỉ thị số 07-CT/TW, Bộ Chính trị bổ sung thêm yếu tố "phương pháp" hình thành khung nội hàm đầy đủ hơn: tư tưởng, đạo đức, phương pháp, phong cách. Nếu "phong cách" thiên về cách thức thể hiện ra bên ngoài trong ứng xử, sinh hoạt, làm

việc của Hồ Chí Minh thì "phương pháp" đi sâu vào cách thức tư duy và giải quyết vấn đề, cách tiếp cận để xử lý một công việc cụ thể, chứ không chỉ là thái độ hay tác phong biểu hiện.

Việc nhấn mạnh vận dụng sáng tạo "phương pháp và phong cách làm việc dân chủ, khoa học, hiệu quả, sâu sát thực tiễn, gần dân, sát dân, vì dân" vào từng địa phương, đơn vị cho thấy trọng tâm đã chuyển từ học theo tấm gương chung sang yêu cầu mỗi nơi tự vận dụng phù hợp với đặc thù riêng, tránh rập khuôn, hình thức. Về thực chất, đây là bước cụ thể hóa yêu cầu chuyển "từ nhận thức sang hành động": nếu tư tưởng, đạo đức là nền tảng nhận thức, phong cách là hình mẫu ứng xử, thì phương pháp chính là công cụ để biến nhận thức, phẩm chất đạo đức thành kết quả công việc thực tế, đo lường được. Như vậy, việc bổ sung "phương pháp" không chỉ mở rộng nội hàm khái niệm mà còn thể hiện nhất quán với tinh thần chung của Chỉ thị số 07-CT/TW lấy hiệu quả giải quyết công việc, sự hài lòng của Nhân dân làm thước đo, thay vì chỉ dừng ở yêu cầu tu dưỡng đạo đức, tác phong mang tính định tính như trước đây.

Thứ hai, gắn học tập, thực hành theo Hồ Chí Minh với "xây dựng văn hóa lãnh đạo, văn hóa công vụ và trách nhiệm thực thi công vụ, văn hóa ứng xử của cán bộ, đảng viên", một nội dung chưa được đặt ra một cách hệ thống trong Chỉ thị 05-CT/TW. Điểm mới này có ý nghĩa quan trọng trên một số phương diện: Chuyển từ phạm vi nội bộ Đảng sang phạm vi vận hành cả hệ thống chính trị: Nếu Chỉ thị 05 chủ yếu nhắm tới xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh về chính trị tư tưởng, thì Chỉ thị số 07-CT/TW mở rộng sang cách thức vận hành của bộ máy công quyền nói chung, từ cách người lãnh đạo ra quyết định, chỉ đạo, điều hành, cho đến cách cán bộ, công chức xử lý công việc và ứng xử với người dân, doanh nghiệp trong thực thi công vụ hằng ngày; Cụ thể hóa thành chuẩn mực có thể quan sát, đánh giá được: "Văn hóa lãnh đạo", "văn hóa công vụ" là những khái niệm gắn với hành vi, quy trình làm việc cụ thể (cách ra quyết định, thái độ phục vụ, thời gian giải quyết thủ tục...), khác với "đạo đức cách mạng" vốn mang tính giá trị, phẩm chất bên trong. Việc đặt ra yêu cầu này cho phép chuyển hóa tinh thần học tập Hồ Chí Minh thành những tiêu chuẩn ứng xử, quy tắc làm việc có thể kiểm tra, giám sát trong thực tế; Phản ánh đúng bối cảnh mới của đất nước, trong giai đoạn đẩy mạnh cải cách hành chính, chuyển đổi số, tinh gọn bộ máy, yêu cầu về văn hóa công vụ chuyên nghiệp, liêm chính, phục vụ trở nên cấp thiết hơn bao giờ hết. Như vậy, đây là một trong những điểm mới có tính chất mở rộng phạm vi

và nâng cao tính thực chất của việc học tập, làm theo Hồ Chí Minh từ một hoạt động giáo dục chính trị, tư tưởng trở thành một phần gắn liền với cải cách nền công vụ và nâng cao chất lượng phục vụ Nhân dân.

Thứ ba, cụ thể hóa trách nhiệm nêu gương thành ba nhóm tiêu chí đánh giá rõ ràng thay vì dừng lại ở yêu cầu chung chung. Đó là: Bản lĩnh chính trị, tư duy đổi mới và năng lực tổ chức thực hiện, được đánh giá ở việc kiên định về chính trị, tư tưởng; chủ động nắm bắt tình hình, dự báo chính xác, quyết sách kịp thời; dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung, tức là năng lực lãnh đạo, điều hành trong thực tiễn, không chỉ dừng ở lập trường tư tưởng; Đạo đức công vụ và kỷ luật thực thi: thể hiện ở phẩm chất đạo đức, lối sống; sự nhất quán giữa nói và làm; hiệu quả công việc gắn với sản phẩm cụ thể; không né tránh, đùn đẩy trách nhiệm; thực hành cần, kiệm, liêm, chính; kiên quyết phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; Tinh thần phục vụ Nhân dân: được đo lường ở mức độ gần dân, trọng dân, hiểu dân, dựa vào dân; sự liêm chính, công tâm, khách quan, công khai, minh bạch; không quan liêu, cục bộ, bè phái, lợi ích nhóm. Như vậy, đây là bước phát triển quan trọng giúp chuyển yêu cầu nêu gương từ một chuẩn mực đạo đức mang tính khuyến khích, vận động sang một cơ chế đánh giá cán bộ có tính ràng buộc, thực chất và gắn trực tiếp với người cán bộ.

Thứ tư, yêu cầu người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền các cấp phải công khai cam kết cá nhân và tiêu chí nêu gương cụ thể, lấy kết quả thực hiện cam kết làm điều kiện đánh giá, xếp loại đảng viên và quy hoạch, điều động, luân chuyển, bổ nhiệm cán bộ. Chỉ thị số 07-CT/TW yêu cầu người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền các cấp "phải công khai cam kết cá nhân và tiêu chí nêu gương cụ thể", đồng thời lấy kết quả thực hiện cam kết làm điều kiện đánh giá, xếp loại đảng viên và quy hoạch, điều động, luân chuyển, bổ nhiệm cán bộ. Hai điểm mới "công khai" và "ràng buộc" đã chuyển nêu gương từ một phạm trù tự giác đạo đức, sang một cơ chế chế tài chính thức trong công tác cán bộ, có hệ quả trực tiếp đến "sinh mệnh" chính trị của người đứng đầu; đồng thời mở rộng phạm vi giám sát ra ngoài tổ chức đảng, tạo điều kiện để Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể, báo chí và Nhân dân đối chiếu giữa cam kết và kết quả thực hiện trên thực tế.

Thứ năm, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số, trí tuệ nhân tạo trong xây dựng hệ thống dữ liệu, học liệu số; theo dõi, kiểm tra, giám sát và công khai kết quả thực hiện, khắc

phục bệnh hình thức. Chỉ thị số 07-CT/TW yêu cầu ứng dụng công nghệ số, trí tuệ nhân tạo được đặt ra ở cả hai phương diện: Xây dựng hệ thống dữ liệu, học liệu số: chuyển tài liệu học tập từ dạng văn bản, tài liệu in truyền thống sang hệ thống dữ liệu số hóa, có khả năng cập nhật, tra cứu, cá nhân hóa theo từng đối tượng, địa bàn (thanh thiếu niên, đồng bào dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa, kiều bào). Theo dõi, kiểm tra, giám sát và công khai kết quả thực hiện: ứng dụng công nghệ số để giám sát quá trình thực hiện theo thời gian thực, thay vì chỉ dựa vào báo cáo định kỳ, đồng thời công khai kết quả để tăng tính minh bạch và chịu sự giám sát của nhiều bên.

Phản ánh xu thế chuyển đổi số trong công tác xây dựng Đảng, thể hiện sự thích ứng của công tác tư tưởng, tổ chức của Đảng với bối cảnh chuyển đổi số quốc gia đang được đẩy mạnh, đồng thời đặt nền tảng kỹ thuật để số hóa toàn bộ tiêu chí, dữ liệu về nêu gương, đạo đức công vụ đã được cụ thể hóa ở các điểm mới khác của Chỉ thị.

Thứ sáu, Chỉ thị 07-CT/TW không chỉ tiếp nối mà còn nâng cao một bước về chất trong tư duy lãnh đạo: từ vận động, tuyên truyền là chủ yếu sang gắn kết chặt chẽ với thể chế hóa, tiêu chí và trách nhiệm, đưa việc học tập, làm theo Hồ Chí Minh trở thành một tiêu chí thực chất trong công tác cán bộ. Nếu Chỉ thị 05-CT/TW đặt nền tảng nhận thức, xác lập việc học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh như một phong trào sâu rộng, tự giác trong toàn Đảng, thì Chỉ thị 07-CT/TW kế thừa nền tảng đó và nâng lên một bước về chất: chuyển từ vận động, tuyên truyền là phương thức chủ yếu sang gắn kết chặt chẽ với thể chế hóa tiêu chí và xác lập chế tài trách nhiệm cụ thể.

Thứ bảy, Chỉ thị số 07-CT/TW đổi mới phương thức giáo dục, tuyên truyền theo hướng xây dựng hệ thống dữ liệu, học liệu số và ứng dụng trí tuệ nhân tạo để cá nhân hóa nội dung theo từng nhóm đối tượng, địa bàn; đồng thời công việc học tập, thực hiện phải gắn kết quả có thể đo và kiểm tra, cam kết rõ ràng, thay vì chỉ dừng ở ý thức tự giác như trước; nội dung học tập cũng chuyển từ "học điều đúng" sang "học cách làm đúng", từ noi gương sang vận dụng sáng tạo phương pháp luận vào từng nhiệm vụ cụ thể, gắn việc học tập làm theo tấm gương của Hồ Chí Minh với chất lượng thực thi nhiệm vụ, hiệu quả công tác và sự hài lòng của Nhân dân. Qua đó, không chỉ khắc phục bệnh hình thức, giáo điều, mà còn đặt việc học tập và làm theo Hồ Chí Minh vào đúng vị trí: không phải một phong trào để ghi nhận, mà là một phương pháp làm việc

để tạo ra kết quả thực chất.

Kết quả của sự chuyển dịch này là việc học tập, làm theo Hồ Chí Minh từ một sinh hoạt chính trị - tư tưởng mang tính giáo dục, khuyến khích, trở thành một tiêu chí thực chất, có tính ràng buộc trong công tác cán bộ: ảnh hưởng trực tiếp đến đánh giá, xếp loại đảng viên và con đường quy hoạch, điều động, luân chuyển, bổ nhiệm. Đây là bước phát triển phù hợp với yêu cầu của giai đoạn mới, khi mục tiêu không còn chỉ là "biết và tin theo Bác" mà phải là "làm được và có sản phẩm cụ thể" đúng như tinh thần "lấy sản phẩm, chất lượng, hiệu quả công việc và sự hài lòng của Nhân dân, doanh nghiệp làm thước đo kết quả học tập, thực hành theo Bác" mà Chỉ thị số 07-CT/TW đã xác lập.

3.2. Thảo luận

Một là, hàm ý của Chỉ thị 07-CT/TW đối với xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên.

Góp phần định hình lại chuẩn mực đạo đức công vụ và văn hóa lãnh đạo, quản lý. Bằng việc gắn tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh với xây dựng văn hóa lãnh đạo, văn hóa công vụ, Chỉ thị 07-CT/TW đặt ra yêu cầu đội ngũ cán bộ, đảng viên không chỉ "nói" về đạo đức cách mạng mà phải chuyển hóa thành chuẩn mực ứng xử, làm việc hằng ngày: cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư; làm việc dân chủ, khoa học, sâu sát thực tiễn, gần dân, sát dân, vì dân. Đây là cơ sở quan trọng để từng bước xây dựng một nền công vụ chuyên nghiệp, liêm chính, phục vụ, thay vì nền công vụ nặng tính hình thức, hành chính đơn thuần.

Thúc đẩy bản lĩnh, tư duy đổi mới, khắc phục tình trạng né tránh, đùn đẩy trách nhiệm. Một trong những điểm nhấn quan trọng của Chỉ thị là yêu cầu cán bộ, đảng viên phải "dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, dám đương đầu với khó khăn, thử thách, dám hành động vì lợi ích chung". Đồng thời, Chỉ thị số 07-CT/TW yêu cầu kịp thời thay thế cán bộ né tránh, đùn đẩy trách nhiệm, thiếu bản lĩnh đổi mới, không dám quyết, không dám làm. Quy định này có ý nghĩa trực tiếp trong việc tháo gỡ một trong những rào cản lớn nhất đối với hiệu lực, hiệu quả điều hành hiện nay, đồng thời tạo động lực, khuyến khích cán bộ dám đổi mới, sáng tạo vì lợi ích chung khi đi kèm với cơ chế bảo vệ cán bộ dám nghĩ, dám làm.

Cụ thể hóa trách nhiệm nêu gương, gắn với đánh giá, sử dụng cán bộ. Khác với cách tiếp cận mang tính chung chung trước đây, Chỉ thị 07-CT/TW xác định ba nhóm tiêu chí cụ thể để đánh giá trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu: bản lĩnh chính trị và tư duy đổi mới; đạo đức công vụ và kỷ luật thực thi; tinh thần phục vụ Nhân dân. Việc yêu cầu người đứng đầu công khai cam kết cá nhân và lấy kết quả thực hiện cam kết làm căn cứ đánh giá, xếp loại đảng viên, quy hoạch, điều động, luân chuyển, bổ nhiệm cán bộ là bước tiến quan trọng, chuyển hóa nêu gương từ một khẩu hiệu đạo đức thành một tiêu chí đo lường được, gắn trực tiếp với sinh mệnh chính trị của cán bộ.

Đổi mới phương thức giáo dục, bồi dưỡng cán bộ, đảng viên trong bối cảnh chuyển đổi số Chỉ thị số 07-CT/TW đặt ra yêu cầu ứng dụng mạnh mẽ công nghệ số, trí tuệ nhân tạo trong xây dựng hệ thống dữ liệu, học liệu số về học tập, thực hành theo Bác, bảo đảm ngắn gọn, dễ hiểu, dễ nhớ, dễ thực hiện, dễ kiểm tra, đánh giá, phù hợp với từng đối tượng, địa bàn. Đây là định hướng phù hợp với xu thế chuyển đổi số trong công tác xây dựng Đảng, giúp việc giáo dục chính trị, tư tưởng đến gần hơn với cán bộ, đảng viên trẻ, đồng bào dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa và kiều bào, khắc phục tình trạng học tập mang tính hình thức, một chiều.

Siết chặt kỷ luật, kỷ cương, tăng cường kiểm tra, giám sát gắn với hiệu quả công việc thực chất, Chỉ thị số 07-CT/TW yêu cầu chuyển mạnh việc kiểm tra, giám sát từ xây dựng kế hoạch, đăng ký sang kiểm tra, giám sát kết quả thực hiện nhiệm vụ chính trị, hiệu quả giải quyết các vấn đề nổi cộm, bức xúc và mức độ hài lòng của Nhân dân; kiên quyết khắc phục bệnh hình thức, báo cáo không đúng thực chất. Đồng thời, việc bổ sung tiêu chí học tập, thực hành theo Bác vào khung đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng, đảng viên hằng năm coi đây là tiêu chí quan trọng trong quy hoạch, điều động, luân chuyển, bổ nhiệm cán bộ, đã gắn kết chặt chẽ giữa công tác tư tưởng với công tác tổ chức, cán bộ - hai trụ cột trọng yếu trong xây dựng Đảng.

Hai là, một số kiến nghị nhằm triển khai hiệu quả Chỉ thị số 07-CT/TW trong công tác cán bộ, đảng viên

Để Chỉ thị số 07-CT/TW thực sự đi vào cuộc sống và phát huy hiệu quả trong xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên, cần chú trọng một số điểm sau:

Thể chế hóa kịp thời, đồng bộ các quan điểm, yêu cầu của Chỉ thị vào hệ thống pháp luật, quy định của Đảng, trước hết là các quy định về đánh giá, quy hoạch, bổ nhiệm cán bộ, làm cơ sở pháp lý vững chắc để làm tiêu chí nêu gương, đạo đức công vụ.

Xây dựng cơ chế bảo vệ cán bộ dám nghĩ, dám làm, dám đổi mới, sáng tạo vì lợi ích chung một cách cụ thể, khả thi, tránh tình trạng cán bộ e ngại rủi ro pháp lý khi mạnh dạn đề xuất, thực hiện các giải pháp đột phá nhằm mục đích "phục vụ tốt người dân và xã hội, đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới" (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2026, tập 1, tr.135)

Đưa nội dung học tập, thực hành theo Hồ Chí Minh vào sinh hoạt chi bộ thường kỳ một cách thực chất, gắn với giải quyết công việc cụ thể của từng cơ quan, đơn vị, tránh hình thức, đối phó.

Phát huy vai trò giám sát của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, báo chí và Nhân dân đối với việc thực hiện cam kết nêu gương của người đứng đầu; thiết lập cơ chế phản hồi số để tiếp nhận, xử lý thông tin trực tiếp từ Nhân dân.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số, trí tuệ nhân tạo, "triển khai hiệu quả các phần mềm, ứng dụng dùng chung" trong xây dựng học liệu số, theo dõi, đánh giá kết quả học tập, thực hành theo Hồ Chí Minh, bảo đảm phù hợp với từng nhóm đối tượng cán bộ, đảng viên, đặc biệt là cán bộ trẻ, cán bộ công tác ở vùng sâu, vùng xa, "quan tâm phát triển đảng viên trong công nhân, cán bộ quản lý trong doanh nghiệp khu vực ngoài nhà nước, người có tôn giáo, người ở nông thôn, miền núi, biên giới, hải đảo, vùng dân tộc thiểu số" (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2026, tập 1, tr.137)

Tăng cường kiểm tra, giám sát, xử lý nghiêm minh, kịp thời các tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên có biểu hiện hình thức trong học tập, thực hành theo Hồ Chí Minh, không gắn với giải quyết vấn đề thực tiễn hoặc không có sản phẩm cụ thể.

4. Kết luận

Có thể khẳng định, Chỉ thị số 07-CT/TW của Bộ Chính trị không phải là sự lặp lại hay điều chỉnh Chỉ thị số 05-CT/TW, mà là một bước phát triển mới về chất trong tư duy lãnh đạo của Đảng đối với việc học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phương pháp,

phong cách Hồ Chí Minh. Nếu Chỉ thị 05-CT/TW lấy vận động, tuyên truyền, giáo dục chính trị - tư tưởng làm phương thức chủ đạo, thì Chỉ thị số 07-CT/TW chuyển trọng tâm sang thể chế hóa tiêu chí và cá nhân hóa trách nhiệm, biến một chủ trương lớn về xây dựng Đảng thành những yêu cầu cụ thể, có thể đánh giá, giám sát và quy trách nhiệm rõ ràng đến từng cán bộ, đảng viên.

Nhìn ở tầm xa hơn, ý nghĩa sâu xa nhất của Chỉ thị 07-CT/TW không dừng ở việc chấn chỉnh một số biểu hiện hình thức, né tránh, đùn đẩy trách nhiệm trong đội ngũ cán bộ, mà hướng tới mục tiêu căn bản hơn: xây dựng một đội ngũ cán bộ, đảng viên "vừa hồng, vừa chuyên" theo đúng tinh thần của Chủ tịch Hồ Chí Minh, trong đó phẩm chất đạo đức cách mạng phải song hành với năng lực hành động, bản lĩnh đổi mới và hiệu quả phục vụ Nhân dân trong bối cảnh đất nước bước vào giai đoạn phát triển mới, đòi hỏi bộ máy công quyền tinh gọn, chuyên nghiệp, dám nghĩ, dám làm. Chỉ thị số 07-CT/TW thực sự trở thành động lực để xây dựng một đội ngũ cán bộ, đảng viên có đủ bản lĩnh, đạo đức và năng lực đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ của giai đoạn phát triển mới của đất nước./.

Tài liệu tham khảo

Ban Chấp hành Trung ương. (2016). Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về "Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh". Cổng Thông tin điện tử Đảng Cộng sản Việt Nam: https://tulieuvankien.dangcongsan.vn/he-thong-van-ban/van-ban-cua-dang/chi-thi-so-05-cttw-ngay-1552016-cua-bo-chinh-tri-ve-day-manh-hoc-tap-va-lam-theo-tu-tuong-dao-duc-phong-cach-ho-5005

Ban Chấp hành Trung ương. (2021). Kết luận của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị "Về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh". Cổng Thông tin điện tử Đảng Cộng sản Việt Nam: https://tulieuvankien.dangcongsan.vn/he-thong-van-ban/van-ban-cua-dang/ket-luan-so-01-kltw-ngay-1852021-cua-bo-chinh-tri-ve-tiep-tuc-thuc-hien-chi-thi-so-05-cttw-ngay-1552016-cua-bo-chinh-tri-

Ban Chấp hành Trung ương. (2026). Chỉ thị số 07-CT/TW ngày 13/7/2026 của Bộ Chính trị về "Đẩy mạnh học tập, thực hành tư tưởng, đạo đức, phương pháp, phong cách Hồ Chí Minh trong giai đoạn phát triển mới". Cổng Thông tin điện tử Đảng Cộng sản Việt Nam: https://tulieuvankien.dangcongsan.vn/van-ban-cua-dang/chi-thi-so-07-ct-tw-ngay-13-7-2026-cua-bo-chinh-tri-ve-day-manh-hoc-tap-thuc-hanh-tu-tuong-dao-duc-phuong-phap-phong-cac.html

Đảng Cộng sản Việt Nam. (1987). Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI . Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật.

Đảng Cộng sản Việt Nam. (2001). Văn kiện Đảng toàn tập (Tập 12). Nhà xuất bản Chính trị quốc gia.

Đảng Cộng sản Việt Nam, (2026). Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV (Tập 1). Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật.